

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CTHĐU-TTHT
V/v Chính sách thuế TNCN

Hải Dương, ngày tháng năm

Kính gửi: Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT – Chi nhánh
huyện Kim Thành Hải Dương II;
Mã số thuế: 0100686174-119
(Đ/c: Số 57 Đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Phú Thái, Kim Thành, Hải Dương)

Cục Thuế tỉnh Hải Dương nhận được Văn bản ngày 15/5/2024 và Văn bản bổ sung hồ sơ ngày 10/6/2024 của Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT - Chi nhánh huyện Kim Thành Hải Dương II đề nghị giải đáp một số thắc mắc về việc nộp thuế thu nhập cá nhân (TNCN) từ tiền lương của ông Nguyễn Thế Trường (đã chết). Về vấn đề này, Cục Thuế tỉnh Hải Dương có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội; quy định các loại thuế khai theo tháng, khai theo quý, khai theo năm, khai theo từng lần phát sinh nghĩa vụ thuế và khai quyết toán thuế:

“d) Thuế thu nhập cá nhân đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công; cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ủy quyền quyết toán thuế cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập;.... Cụ thể như sau:

d.1) Tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ tiền lương, tiền công có trách nhiệm khai quyết toán thuế và quyết toán thay cho các cá nhân có ủy quyền do tổ chức, cá nhân trả thu nhập chi trả, không phân biệt có phát sinh khấu trừ thuế hay không phát sinh khấu trừ thuế.

d.2) Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công ủy quyền quyết toán thuế cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập, cụ thể như sau:

Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên tại một nơi và thực tế đang làm việc tại đó vào thời điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện việc quyết toán thuế, kể cả trường hợp không làm việc đủ 12 tháng trong năm.”

Căn cứ Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15 ngày 8 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập cá nhân; quy định:

- Điều 2. Các khoản thu nhập chịu thuế

“2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:

a) Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công dưới các hình thức bằng tiền hoặc không bằng tiền.”

- Điều 8. Xác định thu nhập chịu thuế từ kinh doanh, từ tiền lương, tiền công

“2. Thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công

a) Thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công được xác định bằng tổng số tiền lương, tiền công, tiền thù lao, các khoản thu nhập khác có tính chất tiền lương, tiền công mà người nộp thuế nhận được trong kỳ tính thuế theo hướng dẫn tại khoản 2, Điều 2 Thông tư này.

b) Thời điểm xác định thu nhập chịu thuế.

Thời điểm xác định thu nhập chịu thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công là thời điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập cho người nộp thuế.”

Căn cứ Bộ Luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội:

Điều 34. Các trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động

“6. Người lao động chết; bị Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự, mất tích hoặc đã chết.”

Điều 48. Trách nhiệm khi chấm dứt hợp đồng lao động

“1. Trong thời hạn 14 ngày làm việc kể từ ngày chấm dứt hợp đồng lao động, hai bên có trách nhiệm thanh toán đầy đủ các khoản tiền có liên quan đến quyền lợi của mỗi bên.

2. Tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, trợ cấp thôi việc và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể, hợp đồng lao động được ưu tiên thanh toán trong trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị chấm dứt hoạt động, bị giải thể, phá sản.

3. Người sử dụng lao động có trách nhiệm sau đây:

a) Hoàn thành thủ tục xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và trả lại cùng với bản chính giấy tờ khác nếu người sử dụng lao động đã giữ của người lao động;

b) Cung cấp bản sao các tài liệu liên quan đến quá trình làm việc của người lao động nếu người lao động có yêu cầu. Chi phí sao, gửi tài liệu do người sử dụng lao động trả.”

Căn cứ Điều 615 Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015 quy định:

“Điều 615. Thực hiện nghĩa vụ tài sản do người chết để lại

1. Những người hưởng thừa kế có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ tài sản trong phạm vi di sản do người chết để lại, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

2. Trường hợp di sản chưa được chia thì nghĩa vụ tài sản do người chết để lại được người quản lý di sản thực hiện theo thỏa thuận của những người thừa kế trong phạm vi di sản do người chết để lại.

3. Trường hợp di sản đã được chia thì mỗi người thừa kế thực hiện nghĩa vụ tài sản do người chết để lại tương ứng nhưng không vượt quá phần tài sản mà mình đã nhận, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

4. Trường hợp người thừa kế không phải là cá nhân hưởng di sản theo di chúc thì cũng phải thực hiện nghĩa vụ tài sản do người chết để lại như người thừa kế là cá nhân.”

Căn cứ Điều 69 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019 quy định nghĩa vụ nộp thuế trong trường hợp người nộp thuế là người đã chết, người bị Tòa án tuyên bố là đã chết, mất tích hoặc mất năng lực hành vi dân sự:

“1. Việc hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế của người đã chết, người bị Tòa án tuyên bố là đã chết do người được thừa kế thực hiện trong phần tài sản của người đã chết, người bị Tòa án tuyên bố là đã chết để lại hoặc phần tài sản người thừa kế được chia tại thời điểm nhận thừa kế. Trong trường hợp không có người thừa kế hoặc tất cả những người thừa kế từ chối nhận di sản thừa kế thì việc hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế của người đã chết, người bị Tòa án tuyên bố là đã chết thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự.

2. Việc hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế của người bị Tòa án tuyên bố mất tích hoặc mất năng lực hành vi dân sự do người quản lý tài sản của người mất tích hoặc người mất năng lực hành vi dân sự thực hiện trong phần tài sản của người đó.”

Căn cứ các quy định nêu trên và nội dung trình bày tại Văn bản ngày 15/5/2024 và Văn bản bổ sung hồ sơ ngày 10/6/2024 của Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT - Chi nhánh huyện Kim Thành Hải Dương II. Cục Thuế tỉnh Hải Dương trả lời theo nguyên tắc sau:

Trường hợp năm 2023, Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT - Chi nhánh huyện Kim Thành Hải Dương II đã quyết toán thuế TNCN năm 2023 cho ông Nguyễn Thế Trường theo ủy quyền. Tuy nhiên, đến ngày 13/5/2024 ông Nguyễn Thế Trường đã chết thì khoản thu nhập từ tiền lương năm 2023 còn lại của ông Nguyễn Thế Trường do Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT - Chi nhánh huyện Kim Thành Hải Dương II chi trả theo quy chế của đơn vị vào năm 2024 cho người thừa kế hợp pháp theo quy định của pháp luật thì Ngân hàng Nông nghiệp

và PTNT - Chi nhánh huyện Kim Thành Hải Dương II không phải khấu trừ thuế TNCN khi chi trả cho người được thừa kế theo quy định.

Cục Thuế tỉnh Hải Dương trả lời đề Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Kim Thành Hải Dương II được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các phòng: TTKT1,2,3,4, KK, TTHT, HKDCN;
- Trang thông tin điện tử Cục Thuế tỉnh;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Trọng Tiến